

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định quản lý, sử dụng
kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại các huyện, thị xã, thành phố
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 10

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

2. Sự cần thiết:

Ngày 02/01/2018, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BTC về quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông thay thế Thông tư số 137/2013/TT-BTC ngày 07/10/2013. Theo đó, Thông tư số 01/2018/TT-BTC quy định một số nội dung, mức chi hoạt động bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Phân cấp cho Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi

bảo đảm TTATGT cho các huyện, thành phố, thị xã đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, điều kiện của địa phương, cụ thể:

Tại điểm e, khoản 4, Điều 3 Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 và khoản 2, Điều 1 Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính quy định: "*Trường hợp địa phương thành lập Ban ATGT tại huyện, thành phố thuộc tỉnh theo quy định: Nội dung chi bảo đảm TTATGT của huyện, thành phố thuộc tỉnh do **Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định**, đảm bảo phù hợp trên cơ sở nội dung quy định tại Thông tư này;*"

Tại khoản 2, Điều 4:

*"2. Đối với nội dung chi chưa có mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, Chủ tịch Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Bộ trưởng Bộ Công an, **Hội đồng nhân dân tỉnh**, thành phố trực thuộc trung ương quyết định áp dụng mức chi của các nhiệm vụ, nội dung chi có tính chất tương tự đã được cấp có thẩm quyền quy định, có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, trong phạm vi dự toán được giao và chịu trách nhiệm về quyết định của mình."*

Để thực hiện nhiệm vụ và quản lý, sử dụng kinh phí ATGT các huyện, thị xã, thành phố đảm bảo thống nhất và phù hợp với điều kiện thực tế của các huyện, thị xã, thành phố làm cơ sở pháp lý để các địa phương áp dụng thực hiện, đảm bảo đúng với quy định pháp luật hiện hành. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết quy định quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích

Để các đơn vị, địa phương có căn cứ áp dụng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự an toàn giao thông, đồng thời thống nhất việc quản lý, sử dụng kinh phí các huyện, thành phố, thị xã;

Góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm

Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật phải tuân thủ các nguyên tắc của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Quy định nội dung, định mức chi phù hợp với các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan và tình hình thực tế tại địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng:

Ban an toàn giao thông cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo trật tự ATGT các huyện, thành phố, thị xã.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ngày 08/12/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 về việc thông qua kế hoạch tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân năm 2019; Trong đó, HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến về việc Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Kế hoạch của HĐND tỉnh, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết gửi lấy ý kiến tham gia của các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố; đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Sau khi tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự thảo Nghị quyết; Sở Tài chính hoàn thiện dự thảo gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo gửi UBND tỉnh thông qua tại phiên họp toàn thể UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Ngoài phần căn cứ, dự thảo Nghị quyết gồm 04 Điều được bố cục như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Nguồn kinh phí bảo đảm TTATGT;

Điều 3. Nội dung chi, mức chi bảo đảm TTATGT;

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Nội dung cơ bản của nghị quyết:

2.1. Nội dung chi:

- Chi thực hiện các công việc liên quan đến công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông, gồm: Tuyên truyền, phổ biến pháp luật trật tự an toàn giao thông; hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn; hoạt động kiểm tra, giám sát; thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu; thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm TTATGT; ...

- Chi xây dựng kế hoạch, các chương trình, đề án về bảo đảm TTATGT, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm TTATGT;

- Chi tiền lương, làm việc ngoài giờ hành chính phục vụ công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;

- Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật;

- Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

- Chỉ công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

- Chỉ khắc phục sự cố đảm bảo ATGT, chống ùn tắc giao thông;

- Chỉ thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh phục vụ trực tiếp công tác đảm bảo TTATGT;

2.2. Một số mức chi:

- Chi bồi dưỡng cho thành viên tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát, khảo sát hiện trường về công tác đảm bảo TTATGT: tối đa không quá 100.000 đồng/người/ngày;

- Căn cứ kế hoạch và thực tế phát sinh, Trưởng Ban ATGT quyết định lực lượng bảo vệ hiện trường tai nạn giao thông, lực lượng trực tiếp tham gia khắc phục hậu quả tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; mức chi tối đa 70.000 đồng/người/ca (01 ca đủ 04 giờ trở lên);

2.3. Các nội dung, mức chi khác phục vụ công tác đảm bảo TTATGT của các huyện, thành phố, thị xã không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018, Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính và các quy định về định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của cấp có thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Tờ trình ban hành Nghị quyết quy định quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

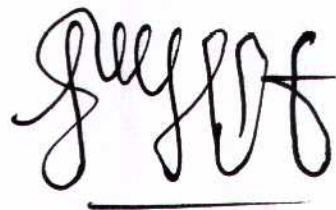
Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chính

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Thực hiện Quyết định số 901/QĐ-BTC ngày 13/6/2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và các ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông (sau đây viết tắt là TTATGT) tại các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Đối tượng áp dụng:

- Ban An toàn giao thông huyện, thành phố, thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan tham gia bảo đảm TTATGT thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã;
- Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo TTATGT các huyện, thành phố, thị xã;
- Không áp dụng đối với Lực lượng Công an.

Điều 2. Nguồn kinh phí bảo đảm TTATGT

1. Ngân sách huyện bố trí kinh phí thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông theo phân cấp ngân sách hiện hành cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện trên địa bàn.
2. Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu thực hiện nhiệm vụ TTATGT.
3. Các khoản hỗ trợ, viện trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cho hoạt động đảm bảo TTATGT.
4. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội dung chi, mức chi bảo đảm TTATGT

1. Nội dung chi:

- a) Chi tuyên truyền, phổ biến pháp luật trật tự an toàn giao thông;
- b) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, tập huấn triển khai nhiệm vụ, công tác bảo đảm TTATGT;
- c) Chi hoạt động kiểm tra, giám sát về công tác bảo đảm TTATGT;
- d) Chi tập huấn nghiệp vụ về TTATGT;
- đ) Chi tiền lương làm việc ngoài giờ hành chính trực tiếp phục vụ công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật hiện hành;
- e) Chi mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT theo định mức, tiêu chuẩn, chế độ hiện hành;
- g) Chi xăng dầu, sửa chữa trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác bảo đảm TTATGT;
- h) Chi thông tin liên lạc, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu phục vụ công tác bảo đảm TTATGT;
- i) Chi thống kê, phân tích số liệu; xây dựng, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác bảo đảm TTATGT;

k) Chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm TTATGT theo quy định của pháp luật;

l) Chi thăm hỏi, hỗ trợ nạn nhân tai nạn giao thông, gia đình nạn nhân bị chết trong các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng, Tết Nguyên đán, “Ngày thế giới tưởng niệm các nạn nhân tử vong do tai nạn giao thông”;

m) Chi xây dựng kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm TTATGT và khắc phục ùn tắc giao thông;

n) Chi xây dựng các chương trình, đề án về bảo đảm TTATGT, nhân rộng các mô hình điểm về bảo đảm TTATGT;

o) Chi công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm TTATGT, khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn, công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra;

p) Chi khắc phục sự cố đảm bảo ATGT, chống ùn tắc giao thông;

q) Chi thực hiện các nhiệm vụ khác phát sinh phục vụ trực tiếp công tác đảm bảo TTATGT;

2. Mức chi:

- Chi bồi dưỡng cho thành viên tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát, khảo sát về công tác đảm bảo TTATGT: tối đa không quá 100.000 đồng/người/ngày;

- Căn cứ kế hoạch và thực tế phát sinh tại hiện trường, Trưởng Ban ATGT quyết định lực lượng bảo vệ hiện trường tai nạn giao thông, lực lượng trực tiếp tham gia khắc phục hậu quả tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông; mức chi tối đa 70.000 đồng/người/ca (01 ca đủ 04 giờ trở lên);

3. Các nội dung, mức chi khắc phục vụ công tác đảm bảo TTATGT của các huyện, thành phố, thị xã không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông, Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông và các quy định về định mức, chế độ chi tiêu tài chính hiện hành của cấp có thẩm quyền.

Điều 4. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện cụ thể Nghị quyết.

Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban, Tổ đại biểu và các đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân tỉnh Quảng Trị khóa VII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày...tháng...năm 2019 và có hiệu lực từ ngày... tháng.....năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội;
- VP: Chủ tịch nước, Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, TP;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT Công báo tỉnh;
- Lưu: Văn thư.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng